

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1998;
Anh Nguyễn Việt B, sinh năm 2000;
Đều vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh C là người sử dụng ma túy, ngày 24/5/2023, Phạm Minh C đến khu vực huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội gặp và mua của một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ 01 túi nilon kích thước 4x8cm, bên trong chứa sợi thực vật khô màu nâu là ma túy, loại cần sa với giá 450.000đ. Sau khi mua được ma túy, Chiến mang về nhà ở thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo cất giấu, mục đích để sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 28/5/2023, Chiến mang túi ma túy đến khu vực lề đường trước cửa quán cắt tóc của anh Phạm Văn C để sử dụng. Nhìn thấy có 01 điếu cày bằng tre và chiếc bật lửa của anh Cảnh để cho khách cắt tóc hút thuốc Lào nên Chiến lấy cần sa từ trong túi nilon ra cho vào nõ điếu rồi dùng bật lửa có sẵn, bật lửa châm và dùng miệng hút khói vào cơ thể. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Ngô Toàn T và anh Phạm Văn T là người quen biết với Chiến đến ngồi chơi ở vỉa hè trước cửa quán cắt tóc của anh Cảnh. Lúc này, Chiến tiếp tục lấy ma túy từ trong túi nilon ra cho vào nõ điếu và bảo anh Thắng, anh Tuấn cùng sử dụng, anh Tuấn đồng ý. Chiến đưa điếu cày đã bỏ ma túy là cần sa dạng sợi vào nõ điếu cho Tuấn sử dụng, Tuấn cầm điếu cày dùng bật lửa châm đốt cần sa trong nõ điếu và dùng miệng hút khói vào cơ thể. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp với Công an xã Hưng Đạo kiểm tra phát hiện Tuấn và Chiến có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 điếu cày bằng tre, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 túi nilon bên trong có chứa thực vật màu nâu là ma túy loại cần sa còn lại sau khi Chiến, Tuấn sử dụng.

Kết quả xét nghiệm ngày 29/5/2023, Phạm Minh C, Phạm Văn T đều dương tính với chất ma túy loại THC (Cần sa).

Tại Kết luận giám định số 4041/KL-KTHS ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Mẫu thực vật màu nâu gửi giám định là cần sa, khối lượng mẫu 0,146g.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTK ngày 11 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Phạm Minh C ra trước tòa để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 của Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 03/6/2023. Vật chứng tịch thu cho tiêu hủy. Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung biên bản làm việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, tại khu vực vỉa hè trước cửa quán cắt tóc của anh Phạm Văn C thuộc thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, Phạm Minh C có hành vi cung cấp ma túy dạng sợi (cần sa) cho Phạm Văn T sử dụng thì bị tổ công tác thuộc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo Chiến có hành vi mua ma túy là cần sa và rủ Tuấn cùng sử dụng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS. VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo ra trước toà để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song vẫn cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] **Về xử lý vật chứng:** 01 điều cày bằng tre, 01 bật lửa ga màu xanh của anh Phạm Văn C, anh Cảnh không có nhu cầu nhận lại; 01 phong bì dán kín hoàn lại sau giám định số 4041/C09(TT2) mẫu vật hoàn lại sau giám định **cần tịch thu tiêu hủy**.

[8] Đối với người bán ma túy cho Phạm Minh C, quá trình điều tra không làm rõ được, nên không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi tàng trữ ma túy của Phạm Minh C và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Minh C và Phạm Văn T đã được cơ quan Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh C phạm “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 03/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 01 điều cày bằng tre, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 phong bì dán kín hoàn lại sau giám định số 4041/C09(TT2) mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 14/7/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo, người LQ.
- Lưu hồ sơ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Nhân Trác

